

- **Vai trò các tổ chức khoa học công nghệ trực thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong bảo vệ môi trường và phát triển bền vững**

TS. Lê Công Lương

Phó TTKkiêm Trưởng Ban KH,CN&MT

Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

- Thế giới đang đối mặt với nhiều vấn đề về môi trường:
- Thế giới đang phát triển như vũ bão nhưng làm thế nào để phát triển bền vững ?
- Đó là những câu hỏi lớn đòi hỏi nhân loại phải giả quyết nếu muốn tồn tại
- Vai trò của Liên hiệp Hội Việt Nam và các đơn vị KHCCN trong bảo vệ môi trường và phát triển bền vững như thế nào?

II. MỘT SỐ KHÁI NIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG

- Môi trường bao gồm các yếu tố tự nhiên và yếu tố vật chất nhân tạo quan hệ mật thiết với nhau, bao quanh con người, có ảnh hưởng tới đời sống, sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và thiên nhiên.
- **Môi trường có các chức năng cơ bản sau:**
 - Môi trường là không gian sống.
 - Môi trường là nơi cung cấp tài nguyên
 - Môi trường là nơi chứa đựng các chất phế thải
 - Môi trường là nơi giảm nhẹ các tác động có hại của thiên nhiên.
 - Môi trường là nơi lưu trữ và cung cấp thông tin cho con người.
 - Con người luôn cần một khoảng không gian dành cho nhà ở, sản xuất lương thực và tái tạo môi trường.

Hoạt động bảo vệ môi trường là hoạt động phòng ngừa, hạn chế tác động xấu đến môi trường; ứng phó sự cố môi trường....

III. MỘT SỐ KHÁI NIỆM VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- “Những thế hệ hiện tại cần đáp ứng nhu cầu của mình, sao cho không làm hại đến khả năng các thế hệ tương lai đáp ứng các nhu cầu của họ”.
- "Phát triển bền vững" là quá trình phát triển có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý và hài hòa giữa 3 mặt của sự phát triển, gồm: phát triển kinh tế, phát triển xã hội và bảo vệ môi trường

IV. MỐI QUAN HỆ GIỮA BVMT VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- “Bảo vệ môi trường là điều kiện, nền tảng, yếu tố trung tâm, tiên quyết cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững”

- *Mối quan hệ giữa môi trường và phát triển bền vững có ảnh hưởng qua lại và tác động với nhau. Bảo vệ môi trường nhằm phát triển bền vững là một chiến lược sống còn của nhân loại trong thế kỷ XXI.*

V. HOẠT ĐỘNG BVMT & PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LHHVN (1)

- LHHVN đã tập hợp và phát huy tiềm lực trí tuệ của đội ngũ cán bộ KH-CN, tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động BVMT và PTBV
- Riêng giai đoạn 2015-2020 LHHVN và các tổ chức thành viên đã triển khai gần 2.000 đề tài/dự án cấp cơ sở, trên 300 đề tài/dự án cấp bộ/tỉnh, hàng chục đề tài/dự án cấp nhà nước.

V. HOẠT ĐỘNG BVMT & PTBV CỦA LHHVN (2)

- **Hoạt động tập trung vào các nội dung sau:**
- - Tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện các chính sách và quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững
- - Tổ chức các hoạt động đánh giá tác động môi trường; thẩm định, phản biện các báo cáo đánh giá tác động môi trường; tham gia giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường
- - Thực hiện các đề tài, dự án, đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên; bảo tồn đa dạng sinh học
- - Nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong phòng ngừa ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường, xử lý và tái chế chất thải, cải thiện môi trường và các hệ sinh thái.

V. HOẠT ĐỘNG BVMT & PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LHHVN (3)

Hoạt động tập trung vào các nội dung sau:

- Nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong phòng ngừa ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường, xử lý và tái chế chất thải, cải thiện môi trường và các hệ sinh thái.
- Nghiên cứu xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch môi trường và phát triển bền vững cho các vùng kinh tế, các địa phương và các khu đô thị lớn.
- Giáo dục, đào tạo, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên cho cộng đồng; lồng ghép vấn đề môi trường trong các hoạt động kinh tế - xã hội ở cộng đồng.
- Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường.
- Tổ chức và trao giải thưởng môi trường hàng năm để khuyến khích các hoạt động sáng tạo trong công tác bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.
- Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược Bảo vệ Môi trường và định hướng đến năm 2030.

V. HOẠT ĐỘNG BVMT & PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LHHVN (4)

- **Biên pháp bảo vệ môi trường:**
 - Bảo vệ và phát triển rừng; Trồng nhiều cây xanh giúp bảo vệ môi trường;
 - Bảo tồn đa dạng sinh học; bảo tồn động vật hoang dã
 - Xử lý rác thải, môi trường vệ sinh xung quanh
 - Hạn chế rác thải nhựa, hạn chế sử dụng túi nilon
 - Sử dụng năng lượng tái tạo
 - Áp dụng khoa học hiện đại vào đời sống
 - Tái chế các sản phẩm

VI. HOẠT ĐỘNG BVMT & PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ KHCN (1)

- Các đơn vị đã thực hiện nhiều dự án điều tra tài nguyên và đánh giá tác động môi trường,
- Các dự án bảo vệ môi trường, bảo tồn động vật, thực vật;
- Trực tiếp tổ chức nhiều chiến dịch truyền thông về môi trường; các hoạt động liên quan đến tổ chức kỷ niệm Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5/; Ngày Môi trường Thế giới 5/6, Ngày Quốc tế về Đa dạng sinh học 22/5
- Các dự án tạo việc làm, xóa đói giảm nghèo, phòng chống dịch bệnh

VI. HOẠT ĐỘNG BVMT & PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ KHCCN (2)

- Nhiều mô hình, đơn vị hoạt động tốt:
 - - Mạng lưới sông ngòi Việt Nam (viết tắt là VRN) được thành lập vào tháng 11 năm 2005 hiện do WARECOD điều phối; mạng VNGO-CC; mạng LANDA; mạng Liên minh đất rừng...
- Các đơn vị như Trung tâm Con người và Thiên nhiên, Trung tâm bảo tồn sinh vật Biển, Trung tâm quản trị tài nguyên vùng cao, Trung tâm bảo tồn động vật hoang dã....

VII. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN(1)

■ **Tồn tại, hạn chế:**

- - Hoạt động, chưa tương xứng với tiềm năng thế mạnh của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ.
- - không có nguồn kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước, chủ yếu từ nguồn viện trợ của các tổ chức quốc tế nên hoạt động mang tính chất thụ động, thiếu ổn định.
- - Một số đề tài dự án kém hiệu quả, thiếu tính bền vững
- - Việc tiếp nhận, phê duyệt dự án và triển khai thực hiện hết sức khó khăn. Nhiều đơn vị xin được phê duyệt dự án thì đã quá thời hạn giải ngân

VII. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN(2)

■ Nguyên nhân:

- - Môi trường pháp lý chưa rõ ràng , thuận lợi
- - Thủ tục phê duyệt, xác nhận viện trợ, quyết toán khó khăn phức tạp
- - Các tổ chức ngoài công lập ít có điều kiện được tham gia đấu thầu các đề tài dự án
- - Liên hiệp Hội Việt Nam thiếu quyết liệt trong việc đề xuất sửa đổi cơ chế chính sách
- - Đội ngũ cán bộ làm công tác chuyên môn hoặc chưa có hoặc không đủ năng lực trình độ
- - Việc tập huấn đào tạo, biên soạn tài liệu hướng dẫn còn bị coi nhẹ, thiếu hệ thống, bài bản

VIII. KIẾNGHỊ, ĐỀ XUẤT

- - Đề xuất sửa đổi 1 số văn bản, tạo môi trường pháp lý thuận lợi
- - Cải tiến, đổi mới thủ tục phê duyệt, thanh quyết toán
- - Ủng hộ và tăng cường các mạng lưới BVMT, BĐKH
- - Xây dựng cơ sở dữ liệu về các chuyên gia
- - Biên soạn và phổ biến các tài liệu tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ
- - Trao đổi thông tin chí sẻ kinh nghiệm

CẢM ƠN VÀ CHÚC QUÝ VỊ

MẠNH KHỎE,

HẠNH PHÚC,

THÀNH CÔNG.